TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BĐ** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BĐ, ngày 02 tháng 8 năm 2024

Số: **33**/2024/QĐST-DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 25 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 52/2024/TLST-DS ngày 05 tháng 06 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Đỗ Nhất T, sinh năm 1969

Địa chỉ: Khu VH, thị trấn LT, huyện LT, tỉnh Đồng Nai

Đại diện theo uỷ quyền của ông T:

Ông Nguyễn Hữu P, sinh năm 1992

Địa chỉ: 473C1, khu phố X, phường PK, TP BT, tỉnh Bến Tre

Hoặc: Bà Phùng Hương L, sinh năm 1984

Địa chỉ: Khu phố TX, thị trấn TB, huyện BĐ, tỉnh Bình Phước

Hoặc: Ông Trần Hoàng M, sinh năm 2001

Địa chỉ: Khu phố TT, phường TAD, quận BT, TP Cần Thơ

Bị đơn: Ông Lê Trọng N, sinh năm 1981

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thái Diễm T, sinh năm 1997

Cùng địa chỉ: Thôn 2, xã TH, huyện BĐ, tỉnh Bình Phước

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Xác định di sản thừa kế của ông Lê Thanh Q, sinh năm 1966, chết ngày

28/11/2022 là: thửa đất số 233, tờ bản đồ số 16, toạ lạc tại thôn 5, xã TH, huyện BĐ, tỉnh Bình Phước và toàn bộ tài sản gắn liền với thửa đất này. Giá trị tài sản tranh chấp các bên thống nhất thoả thuận là 500.000.000 đồng.

2.2. Xác định:

Hàng thừa kế thứ nhất: Không có;

Hàng thừa kế thứ hai: ông Đỗ Nhất T là người thừa kế theo pháp luật duy nhất của ông Lê Thanh Q.

2.3. Ông Đỗ Nhất T được quyền hưởng toàn bộ di sản thừa kế của ông Lê Thanh Q là thửa đất số 233, tờ bản đồ số 16, toạ lạc tại thôn 5, xã TH, huyện BĐ, tỉnh Bình Phước và toàn bộ tài sản trên đất. Ông Lê Trọng N và bà Nguyễn Thái Diễm T có nghĩa vụ bàn giao quyền quản lý, sử dụng cho ông Đỗ Nhất T toàn bộ nhà và đất nêu trên.

Ông Đỗ Nhất T được quyền liên hệ cơ quan có thẩm quyền để thực hiện thủ tục khai nhận di sản thừa kế; đăng ký, cấp lại Giấy CNQSDĐ theo quy định.

2.4. Chi phí tố tụng: Ông Đỗ Nhất T tự nguyện chịu toàn bộ chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ, được trừ vào số tiền 3.000.000 đồng tạm ứng ông T đã nộp theo Phiếu thu số 52 ngày 03/7/2024 của TAND huyện BĐ.

2.5. Án phí: Ông T phải chịu 12.000.000 đồng án phí DSST, được khấu trừ số tiền 1.500.000 đồng tạm ứng án phí ông T đã nộp theo Biên lai số 0007106 ngày 03/6/2024 của chi cục THADS huyện BĐ. Ông T phải tiếp tục nộp số tiền còn lại là 10.500.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện BĐ;
- Chi cục THADS huyện BĐ;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kiều My